

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số: 37/2017/HSST
Ngày: 21-7-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU,
TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Trung Chiến

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hồng Quyên

2. Ông Trịnh Xuân Tháp

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất – Kiểm sát viên.

Ngày 21/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2017/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo: Tại Quang H, sinh năm 1992, tại: Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp 8, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Tại Chín P, sinh năm: 1954 và bà Hà Thị M, sinh năm 1956 (đã chết); Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; Có vợ tên Đoàn Thị P, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2017, chuyển tạm giam ngày 09/3/2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu. Bị cáo có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Anh Hà Hoài N, sinh năm 1980 (có mặt).

Địa chỉ: Số 562, tổ 13, ấp 3, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1958 (có mặt).

Trú tại: Tổ 18, Khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

3. Ông Nguyễn T, sinh năm 1958 (có mặt).

Trú tại: Tổ 18, Khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đào Đình H1, sinh năm 1979 (có mặt).

Trú tại: Tổ 4, Khu phố 7, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Đào Đình H2, sinh năm 1978 (có mặt).

Trú tại: Tổ 4, Khu phố 7, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 02/2017, Tại Quang H đến gặp ông Đào Đình H1 là người kinh doanh vận tải để xin vào lái xe tải thuê, được ông H1 đồng ý. Khi ông H1 hỏi giấy phép lái xe, H nói do điều khiển xe ô tô vi phạm an toàn giao thông nên giấy phép lái xe đang bị Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tạm giữ, H hẹn một vài ngày tới đóng phạt sẽ đem giấy phép lái xe về (thực tế H chưa có giấy phép lái xe). Ông H1 và H thỏa thuận khi có khách hàng gọi thì ông H1 giao xe cho H lái và H được hưởng 10%/tổng số tiền khách thuê trong tháng.

Khoảng 15 giờ 46 phút ngày 28/02/2017, ông Đào Đình H1 gọi điện thoại cho H nói đến chỗ để xe ô tô biển số: 60C-049.12 chờ ông H1 gọi xe cầu đến kéo xe ô tô trên đi sửa bộ phận phanh tại “Gara T” tại khu vực ấp S, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai và nói H đi theo để trông coi xe. H đến chỗ để xe chờ đến gần 17 giờ 00 phút cùng ngày không thấy xe cầu đến đã tự ý khởi động xe, thử bộ phận phanh thấy còn tác dụng nên đã điều khiển xe ô tô biển số: 60C-049.12 lưu thông hướng thị trấn V đi Ngã ba T với vận tốc khoảng 40 - 50km/h đi sửa. Khi đến khu vực cổng Trường tiểu học S, đoạn Km 10 + 300 ĐT 767 thuộc ấp 3, xã V, huyện V, H phát hiện nhiều người tham gia giao thông đang đón con tan trường, H bóp còi và xử lý phanh để giảm tốc độ thì phát hiện xe ô tô tải mất phanh nên H để xe ô tô trôi tự do va chạm gây tai nạn liên hoàn với 04 xe mô tô đang lưu thông cùng chiều.

Hậu quả: Chị Nguyễn Thị Thùy T (đang mang thai tuần thứ 31) điều khiển xe mô tô biển số: 60V1-4450 chở phía sau con gái tên Hà Hoài Bảo N, sinh năm 2008 bị xe ô tô tải biển số: 60C-049.12 cuốn vào gầm, bánh xe ô tô cán qua chết tại hiện trường.

Còn lại anh Đồng Duyên S điều khiển xe mô tô biển số: 60Z7-5753 chở phía sau con gái tên Đồng Duyên T, sinh năm 2009, chị Bùi Thị Thúy N điều khiển xe mô tô biển số: 60FN-3086 chở phía sau con trai tên Nguyễn Đức T sinh năm 2009 và anh Dương Khắc C điều khiển xe mô tô biển số: 36B4-974.32 cũng bị xe ô tô tải va chạm gây hư hỏng xe mô tô và đều bị thương nhẹ. Riêng chị Bùi Thị Thúy N bị thương gãy xương đòn vai phải.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Tại Quang H đến Công an xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu đầu thú. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Tại Quang H đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

* Tang vật thu giữ:

- 01 xe ô tô biển số: 60C-049.12.

- 04 xe mô tô các loại gồm: Xe mô tô biển số: 60Z7-5753; Xe mô tô biển số: 60FN-3086; Xe mô tô biển số: 36B4-974.32 và xe mô tô biển số: 60V1-4450. Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã xác định rõ nguồn gốc xử lý trả lại cho anh S, chị N, anh C và anh Hà Hoài N là chủ sở hữu.

* Tại Bản kết luận giám định số: 134A/PC54-KLGDPY ngày 07/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định, nguyên nhân tử vong của chị Nguyễn Thị Thùy T do “Đa chấn thương, vỡ xương hộp sọ, gãy xương ức, xương sườn hai bên, gãy xương chậu phải/sản phụ có thai 31 tuần tuổi”.

* Tại Bản kết luận giám định số: 134B/PC54-KLGDPY ngày 07/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định, nguyên nhân tử vong của cháu Hà Hoài Bảo N do “Chấn thương sọ não nặng, dập - vỡ xương hộp sọ, gãy xương hàm mặt hai bên, gãy xương đòn và xương sườn hai bên do bánh xe ô tô cán lên”.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Xe ô tô biển số: 60C-049.12 và 04 xe mô tô lưu thông cùng chiều hướng từ thị trấn V đi Ngã ba T, lấy lề đường bên phải theo hướng đi làm chuẩn, lấy trụ điện số VT 5-01-11 ngoài lề đường cách lề bên phải 04m làm mốc cố định.

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường hai chiều, có vạch phân tuyến, mặt đường trải nhựa, đường thẳng, phẳng, rộng 11m.

- Vết cày (I) dài 20cm, hướng thị trấn V đi Ngã ba T, điểm đầu và cuối cách lề phải lần lượt là 0m70 – 0m55.

- Xe mô tô biển số: 36B4-974.32 ngã sang bên phải đầu xe quay về hướng Ngã ba T đuôi xe về hướng xã V, trực trước và trực sau cách lề phải lần lượt là 0m10 - 0m10. Trực bánh sau cách trụ điện VT 5-01-11 là 14m60.

- Vết cày (II) dài 45cm, hướng thị trấn V đi Ngã ba T, điểm đầu và cuối cách lề phải lần lượt là 01m50 – 01m30. Điểm đầu vết cày cách trực bánh trước xe mô tô biển số: 36B4-974.32 là 03m80.

- Vết cày (III) dài 01m20cm, hướng thị trấn V đi Ngã ba T, điểm đầu và cuối cách lề phải lần lượt là 03m20 – 03m00. Điểm đầu vết cày (III) cách điểm đầu vết cày (II) là 03m00.

- Xe mô tô biển số: 60Z7-5753 ngã sang bên trái đầu xe quay về hướng Ngã ba T đuôi xe về hướng xã V, trực trước và trực sau cách lề phải lần lượt là 03m70 - 03m. Trực bánh sau cách điểm cuối vết cày (III) là 11m20.

- Tử thi cháu Hà Hoài Bảo N nằm ngửa trên mặt đường đầu hướng lề phải, chân hướng lòng đường, nằm song song với xe mô tô BS: 60Z7-5753.

- Tử thi chị Nguyễn Thị Thùy T nằm ngửa trên mặt đường đầu hướng lề phải, chân tiếp giáp với với xe mô tô biển số: 60V1-4450. Đầu nạn nhân cách trực bánh trước xe mô tô biển số: 60V1-4450 là 01m.

- Xe mô tô biển số: 60FN-3086 ngã sang bên phải đầu xe hướng về lòng đường, đuôi xe hướng vào lề phải, trực trước nằm trên mép lề phải, trực sau nằm ngoài lề đường bên phải cách lề phải là 0m70. Trực bánh trước cách trực bánh sau xe mô tô biển số: 60Z7-5753 là 03m20.

- Xe mô tô biển số: 60V1-4450 ngã sang bên trái đầu xe hướng vào lề phải, đuôi xe hướng về lòng đường, trực trước nằm trên mép lề phải, trực sau cách lề phải là 01m20. Trực bánh trước của xe mô tô biển số: 60V1-4450 cách trực bánh trước xe mô tô biển số: 60FN-3086 là 02m40. Trực bánh trước cách trực bánh sau xe mô tô biển số: 60Z7-5753 là 03m70.

- Xe ô tô tải biển số: 60C-049.12 dừng xéo trong phần lề đường bên phải, đầu xe hướng về ngã ba T, đuôi xe hướng về xã V. Trực bánh trước và bánh sau bên trái cách lề phải lần lượt là 0m90; 01m85. Trực sau bên trái cách trực trước xe mô tô biển số: 60Z7-5753 là 80m.

- Vết chà mòn đa hình thù do xe mô tô biển số: 60FN-3086 và xe mô tô biển số: 60V1-4450 tạo nên, kéo theo hướng thị trấn V đi Ngã ba T, tâm điểm đầu cách lề

phải là 01m30, tâm điểm cuối cách điểm cuối vết cày (II) là 02m50. Điểm cuối vết chà tiếp giáp với trục bánh trước xe mô tô biển số: 60FN-3086.

* Khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông.

- Xe ô tô tải biển số: 60C-049.12 không có thanh cản trước cabin xe; Vết chà mòn và mất bụi kích thước 20cm x 10cm mặt dưới phía trước bộ phận cản gầm xe phía dưới cabin; Vết móp, chà mòn kim loại kích thước 08cm x 15cm ở ống xả khói giữa bên phải gầm thân xe hướng từ trước ra sau; Cụm đèn chuyển hướng bên trái vỡ bung rời khỏi vị trí; Cụm vết chà mòn, móp kim loại đa hình kích thước 10cm x 15cm hướng từ trước ra sau bộ phận lên xuống cabin phía trước bánh xe bên trái; Cụm vết chà mòn, móp kim loại đa hình kích thước 15cm x 06cm hướng từ trước ra sau ở mặt trước và mặt dưới bên phải thanh ngang kim loại nối 02 trụ sườn thân xe mặt trước cabin; Vết chà mòn, móp kim loại kích thước 04cm x 3,5cm hướng từ trước ra sau mặt cạnh phải lốc máy gầm xe...

* Theo Kết luận giám định số: 13-2017/KLGD-TP ngày 13/3/2017 của Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai kết luận giám định tình trạng kỹ thuật xe ô tô tải biển số: 60C-049.12 trước khi xảy ra tai nạn giao thông các hệ thống lái, hệ thống phanh, hệ thống đèn tín hiệu và lốp xe là không đảm bảo an toàn kỹ thuật. Hệ thống phanh không đảm bảo an toàn kỹ thuật dẫn đến sự cố mất phanh gây tai nạn giao thông. Xe ô tô tải ben biển số: 60C-049.12 đã hết thời hạn kiểm định từ ngày 10/10/2015.

- Xe mô tô biển số: 36B4-974.32 vỡ lốc máy kích thước 04cm x 06cm tiếp giáp ốc gắn gác chân bên trái phía trước. Vết chà mòn kim loại, nhựa kích thước 20cm x 04cm mặt ngoài lốc máy bên trái hướng từ trước ra sau, cần số cong gập vào trong, gác để chân bên trái phía trước gãy vỡ rời khỏi vị trí.

- Xe mô tô biển số: 60FN-3086 toàn bộ phần đầu xe, cụm đèn chuyển hướng, đèn chiếu sáng, phuộc trước, bánh xe trước gãy vỡ hoàn toàn.

- Xe mô tô biển số: 60V1-4450 cần số cong gập vào trong, gác chân bên trái phía trước gãy rời khỏi vị trí; Toàn bộ hệ thống nhựa phần đầu xe bể vỡ hoàn toàn, bánh trước, phuộc trước cong vênh biến dạng; Yên xe rách, cần đạp thắng chân, tay nắm phía sau gãy rời khỏi vị trí.

- Xe mô tô biển số: 60Z7-5753 đầu cần số gãy rời, gác chân trước bên trái cong gập về sau; Vết chà mòn cao su kích thước 05cm x 04cm đầu gác chân trước bên trái; Gương chiếu hậu bên trái gãy rời khỏi vị trí; Tay nắm phía sau xe cong gập về phía trước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định nêu trên.

Gia đình bị cáo Tại Quang H và ông Đào Đình H1 chủ phương tiện xe ô tô tải biển số: 60C-049.12 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 360.000.000 đồng với người đại diện hợp pháp người bị hại là anh Hà Hoài N (chồng chị T và là cha của cháu N), anh N viết đơn bãi nại không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và không tiếp tục yêu cầu bồi thường thiệt hại trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa anh N yêu cầu bị cáo và chủ xe phải bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 45.955.000 đồng. Ông Đào Đình H1 là chủ xe đồng ý và tự

nguyên bồi thường tiền cấp dưỡng theo yêu cầu của anh N với số tiền là 45.955.000 đồng.

Anh Đồng Duyên S, cháu Đồng Duyên T, chị Bùi Thị Thúy N, cháu Nguyễn Đức T và anh Dương Khắc C cũng bị xe ô tô tải va chạm nhưng đều bị thương nhẹ. Riêng chị Bùi Thị Thúy N bị thương gãy xương đòn, chị N từ chối giám định % thương tật, gia đình bị cáo và chủ phương tiện xe ô tô tải biển số: 60C-049.12 đã tự nguyện thương lượng thỏa thuận bồi thường thiệt hại với các bị hại. Anh S, chị N và anh C đã viết đơn bãi nại và không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đối với hành vi của Đào Đình H1: Khi đến xin việc Tại Quang H nói dối ông Đào Đình H1 là đã có giấy phép lái xe theo quy định, ngày 28/02/2017 Đào Đình H1 gọi điện nói H đến để chờ xe cầu đến kéo xe ô tô tải biển số: 60C-049.12 để đi sửa bộ phận phanh và nói H đi cùng để trông xe. Trong khi chờ đợi H đã tự ý điều khiển xe ô tô tải biển số: 60C-049.12 đi sửa và gây tai nạn giao thông. Do vậy hành vi của Đào Đình H1 không cấu thành tội “Đưa vào sử dụng các phương tiện giao thông đường bộ không đảm bảo an toàn” và tội “Điều động hoặc giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 204 và Điều 205 Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đào Đình H1.

Tại Bản cáo trạng số: 35/CT/VKS - HS ngày 14/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Tại Quang H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a, đ, khoản 2, Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm a, đ khoản 2, Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 42 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- **Xử phạt bị cáo Tại Quang H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.**

- **Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.**

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì bị cáo hiện tại đang là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo mới sinh con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/02/2017, tại ấp 3, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Tại Quang H không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô tải biển số: 60C-049.12, biết xe ô tô đã hết thời hạn kiểm định an toàn kỹ thuật, hệ thống phanh của xe đã bị hỏng nhưng vẫn điều khiển xe dẫn đến tai nạn liên hoàn với 04 xe mô tô lưu thông cùng chiều gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Chị Nguyễn Thị Thùy T (đang mang thai tuần thứ 31) điều khiển xe mô tô biển số: 60V1-4450 chở phía sau con gái tên Hà Hoài Bảo N sinh năm 2008 bị xe ô tô tải biển số: 60C-049.12 va chạm, cuốn vào gầm, bánh xe ô tô cán qua chết tại hiện trường.

Anh Đồng Duyên S, cháu Đồng Duyên T, chị Bùi Thị Thúy N, cháu Nguyễn Đức T và anh Dương Khắc C cũng bị xe ô tô tải va chạm nhưng đều bị thương nhẹ.

Do vậy, hành vi của bị cáo H đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, đ, khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, nên cần có mức án nghiêm trọng xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt cho xã hội.

Xét về nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội thuộc lỗi vô ý, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có con nhỏ mới sinh. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại: (Anh N, ông T, bà P) đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất éo le, mẹ bị cáo mới mất, cha bị cáo đang bị tai biến, còn vợ bị cáo mới sinh con đầu năm 2017, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Còn việc bị cáo không có bằng lái xe, nhưng vẫn cố tình chạy xe, cũng vì công ăn, việc làm để nuôi gia đình. Do vậy mong Hội đồng xét xử xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu tiếp tục bồi thường. Nhưng tại phiên tòa anh N yêu cầu bị cáo và chủ xe phải bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi con với số tiền là 45.955.000 đồng. Ông Đào Đình H1 là chủ xe đồng ý và tự nguyện bồi thường tiền cấp dưỡng

theo yêu cầu của anh N với số tiền là 45.955.000 đồng, đây là sự thỏa thuận tự nguyện của các bên nên được ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số: 60Z7-5753; Xe mô tô biển số: 60FN-3086; Xe mô tô biển số: 36B4-974.32 và xe mô tô biển số: 60V1-4450. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã xác định rõ nguồn gốc xử lý trả lại cho anh S, chị N, anh C và anh Hà Hoài N là chủ sở hữu. nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe ô tô biển số: 60C-049.12 là phương tiện mà bị cáo sử dụng gây tai nạn giao thông. Nay trả lại cho chủ sở hữu là ông Đào Đình H1 và Đào Đình H2. Do chiếc xe này không thể di chuyển sang cơ quan Thi hành án được. Do vậy chiếc xe vẫn tạm giữ tại cơ quan Công an huyện Vĩnh Cửu theo biên bản khám nghiệm hiện trường và thu giữ phương tiện ngày 28/02/2017. Vì vậy ông H1 và ông H2 có trách nhiệm liên hệ cơ quan Công an huyện Vĩnh Cửu để nhận lại chiếc xe nêu trên.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Ông H1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 2.297.750 đồng (của 45.955.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Tại Quang H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng các điểm a, đ khoản 2 Điều 202; Các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; 42 của Bộ luật Hình sự. Điều 76; 234 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 351; 357; 591 của Bộ luật Dân sự.

Xử phạt bị cáo Tại Quang H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đào Đình H1 phải có trách nhiệm trả cho ông Hà Hoài N số tiền là 45.955.000 đồng (bốn mươi lăm triệu chín trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng:

Trả cho ông Đào Đình H1 và ông Đào Đình H2 01 xe ô tô biển số: 60C-049.12, theo biên bản khám nghiệm hiện trường và thu giữ phương tiện ngày 28/02/2017 của Công an huyện Vĩnh Cửu. Ông H1 và ông H2 có trách nhiệm liên hệ cơ quan Công an để nhận lại chiếc xe nêu trên.

Các vật chứng khác đã trả lại chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xét.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về án phí, lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc ông Đào Đình H1 phải chịu 2.297.750 đồng (hai triệu hai trăm chín mươi bảy ngàn bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- THA dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký tên, đóng dấu)

Lưu Trung Chiến